

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~5568~~ BGDDĐT-NGCBQLGD
V/v hướng dẫn thực hiện Thông tư số
25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018
ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng
cơ sở giáo dục mầm non

Hà Nội, ngày ~~06~~ tháng ~~12~~ năm 2018

Kính gửi: Các sở giáo dục và đào tạo

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non (sau đây gọi tắt là Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT).

Để việc triển khai thực hiện Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT đúng quy định, hiệu quả, thiết thực, tác động tích cực đến công tác phát triển đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo thực hiện

Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT, sở giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục mầm non trực thuộc; tăng cường công tác truyền thông, phổ biến nội dung Thông tư để các đơn vị, cá nhân có liên quan nắm vững và thực hiện đúng quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm tra, tổng hợp kết quả đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non.

2. Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non

2.1. Thực hiện chu kỳ đánh giá trong trường hợp đặc biệt, cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp quyết định rút ngắn chu kỳ đánh giá và thực hiện đánh giá hiệu trưởng mỗi năm một lần vào cuối năm học theo đầy đủ quy trình quy định tại khoản 1 Điều 10 của Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT (sau đây gọi tắt là Quy định chuẩn hiệu trưởng).

2.2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hiệu trưởng cần chủ động tập hợp minh chứng từ đầu năm học và có thể tham khảo ví dụ minh chứng tại Phụ lục I kèm theo công văn này.

2.3. Việc thực hiện quy trình đánh giá theo Điều 10 của Quy định chuẩn hiệu trưởng, hiệu trưởng có thể tham khảo biểu mẫu tại Phụ lục II kèm theo công văn này.

3. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán

3.1. Theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên về việc lựa chọn cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán gắn với hoạt động chuyên môn của ngành và của địa phương, giám đốc sở giáo dục và đào tạo, trưởng phòng giáo dục và đào tạo căn cứ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 12 Quy định chuẩn hiệu trưởng trường mầm non để lựa chọn và phê duyệt danh sách cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán.

3.2. Căn cứ vào nhiệm vụ của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán quy định tại khoản 3 Điều 12 Quy định chuẩn hiệu trưởng, sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non trực thuộc vận dụng thực hiện chế độ quy đổi những hoạt động của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán ra tiết dạy để tính số giờ giảng dạy theo quy định tại Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non (nếu có).

4. Báo cáo kết quả thực hiện

Các sở giáo dục và đào tạo tổng hợp kết quả đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 6 hằng năm theo quy định. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng theo Phụ lục III kèm theo công văn này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo địa chỉ: Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, số 35 Đại Cồ Việt - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội, email: cucngs@moet.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: TCCB, GDMN (để ph/h);
- Lưu VT, Cục NGCBQLGD.



Nguyễn Thị Nghĩa

PHỤ LỤC 01

Ví dụ minh chứng sử dụng trong đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non (Kèm theo Công văn số ~~558~~ /BGDDT-NGCBQLGD ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Minh chứng ví dụ dưới đây chỉ mang tính chất gợi ý. Việc lựa chọn và sử dụng các minh chứng trong quá trình đánh giá cần phù hợp với thực tiễn của nhà trường và địa phương theo quy định tại Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT.

Tiêu chí	Mức tiêu chí	Ví dụ minh chứng
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp Có đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực và tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường, có phong cách làm việc khoa học; có năng lực phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân.		
Tiêu chí 1. Đạo đức nghề nghiệp, phong cách làm việc	Thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, có tác phong, phương pháp làm việc phù hợp với công việc; chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo trong nhà trường	<ul style="list-style-type: none">- Bản đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm thể hiện thực hiện tốt quy định đạo đức nhà giáo, có tác phong, phương pháp làm việc phù hợp với công việc.- Bản đánh giá, phân loại đảng viên hàng năm thể hiện thực hiện tốt quy định đạo đức nhà giáo, có tác phong, phương pháp làm việc phù hợp với công việc.- Văn bản có nội dung chỉ đạo về thực hiện nghiêm túc quy định đạo đức nhà giáo trong nhà trường.
	Mức khá: Thường xuyên tự rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; có ý thức rèn luyện tạo dựng phong cách làm việc khoa học; phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức của giáo viên, nhân viên; chủ động sáng tạo trong xây dựng các nội quy, quy định trong nhà trường	<ul style="list-style-type: none">- Bản đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm thể hiện thường xuyên tự rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; có ý thức rèn luyện tạo dựng phong cách làm việc khoa học.- Văn bản, biên bản họp về chấn chỉnh, xử lý các biểu hiện vi phạm đạo đức của giáo viên, nhân viên, trẻ.- Văn bản ban hành nội quy, quy định về đạo đức nhà giáo, bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường thể hiện sự sáng tạo.
	Mức tốt: Là tấm gương mẫu mực trong nhà trường về đạo đức nghề nghiệp; có ảnh	<ul style="list-style-type: none">- Ý kiến ghi nhận của giáo viên, nhân viên trong nhà trường, của cơ quan quản lý cấp trên về việc là tấm gương mẫu mực trong nhà

	<p>hường tích cực và hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo, phong cách làm việc khoa học trong nhà trường</p>	<p>trường về đạo đức nghề nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề, báo cáo, bài viết liên quan đến tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận. - Báo cáo đề xuất, giới thiệu các hình thức, phương pháp tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận sự ảnh hưởng tích cực về tổ chức thực hiện giáo dục đạo đức trong nhà trường.
<p>Tiêu chí 2. Tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường</p>	<p>Mức đạt: Có tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bài phát biểu, các ý kiến tham mưu với cơ quan quản lý cấp trên và chính quyền địa phương thể hiện tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường. - Chuyên đề, báo cáo, bài viết nhận thể hiện tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác. - Các văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động trong nhà trường thể hiện tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường.
	<p>Mức khá: Lan tỏa tư tưởng đổi mới đến mọi thành viên trong nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản, biên bản cuộc họp có nội dung chỉ đạo, khuyến khích, hướng dẫn giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện đổi mới trong công việc và khuyến khích trẻ chủ động đổi mới trong học tập. - Ý kiến nhận xét của cơ quan quản lý cấp trên, ý kiến ghi nhận của giáo viên, nhân viên trong nhà trường về việc tư tưởng đổi mới của hiệu trưởng lan tỏa đến thành viên trong nhà trường.
	<p>Mức tốt: Có ảnh hưởng tích cực đến các bộ quản lý cơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề, báo cáo, bài viết liên quan đến tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị

	<p>sở giáo dục mầm non về tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường</p>	<p>nhà trường được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận sự ảnh hưởng về tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường.
<p>Tiêu chí 3. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân</p>	<p>Mức đạt: Đạt chuẩn trình độ đào tạo và hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; có kế hoạch thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; cập nhật kịp thời các yêu cầu đổi mới của ngành về chuyên môn nghiệp vụ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. - Kế hoạch học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân. - Bài viết, bài thu hoạch, báo cáo về nội dung học tập, bồi dưỡng của bản thân gắn với các yêu cầu đổi mới của ngành về chuyên môn, nghiệp vụ.
	<p>Mức khá: Chủ động tự học, cập nhật phát triển kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục phát triển toàn diện trẻ em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch học tập, bồi dưỡng của bản thân về kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục phát triển toàn diện trẻ em. - Bài viết, bài thu hoạch, báo cáo về nội dung học tập, bồi dưỡng của bản thân về kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục phát triển toàn diện trẻ em.
	<p>Mức tốt: Hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề, báo cáo kinh nghiệm về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận. - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân

	<p>giáo dục phát triển toàn diện trẻ em</p>	<p>được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, tập huấn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên hoặc các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân.
<p>Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường</p> <p>Quản trị các hoạt động trong nhà trường đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển toàn diện trẻ em, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nhu cầu của trẻ trong nhà trường.</p>		
<p>Tiêu chí 4. Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng kế hoạch và giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp thực tiễn; chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch phát triển nhà trường, các văn bản chỉ đạo giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường. - Văn bản, kế hoạch, bản phân công, biên bản họp chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo quy định. - Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục phát triển toàn diện trẻ em của tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên.
	<p>Mức khá: Đổi mới, sáng tạo trong tổ chức xây dựng kế hoạch; giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch của tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch phát triển nhà trường, các văn bản chỉ đạo giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường thể hiện sự đổi mới, sáng tạo - Báo cáo tổng kết có đánh giá về hiệu quả của những đổi mới, sáng tạo trong xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch của tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên. - Ý kiến nhận xét, đánh giá của giáo viên,

		<p>nhân viên trong nhà trường về những đổi mới, sáng tạo trong xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch của tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên.</p>
	<p>Mức tốt: Hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về tổ chức xây dựng, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề, báo cáo kinh nghiệm, bài viết về xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận. - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường.
<p>Tiêu chí 5. Quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em và đánh giá sự phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ em theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản chỉ đạo về xây dựng kế hoạch hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em và đánh giá sự phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ em theo quy định. - Kế hoạch hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em và đánh giá sự phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ em theo quy định.

	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết năm học có đánh giá về hiệu quả hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em và đánh giá sự phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ em theo quy định. - Báo cáo kết quả phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ em.
<p>Mức khá: Đổi mới quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em; đảm bảo giáo viên thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc phù hợp với nhu cầu đa dạng và hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em; kết quả phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ nâng cao</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết năm học có đánh giá về hiệu quả của đổi mới quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em. - Báo cáo về phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ em có thể hiện được kết quả được nâng cao do có tác động của đổi mới trong quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em. - Bài giảng, biên bản các buổi sinh hoạt chuyên môn của giáo viên thể hiện việc vận dụng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc phù hợp với nhu cầu đa dạng và hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em. - Ý kiến nhận xét, đánh giá của giáo viên, nhân viên trong nhà trường về những đổi mới trong quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em.
<p>Mức tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề, báo cáo kinh nghiệm, bài viết về quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận. - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo

		<p>đục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em.</p>
<p>Tiêu chí 6. Quản trị hoạt động giáo dục trẻ em</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục trẻ em; đánh giá mức độ phát triển về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ của trẻ theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản chỉ đạo về xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục trẻ em và đánh giá mức độ phát triển về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ của trẻ theo quy định. - Kế hoạch hoạt động giáo dục trẻ em và đánh giá mức độ phát triển về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ của trẻ theo quy định. - Báo cáo tổng kết năm học có đánh giá về hiệu quả hoạt động giáo dục trẻ em và đánh giá mức độ phát triển về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ của trẻ theo quy định. - Báo cáo kết quả phát triển về thể chất và sức khỏe của trẻ em.
	<p>Mức khá: Đổi mới quản trị hoạt động giáo dục trẻ hiệu quả; đảm bảo giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ phù hợp với sự phát triển của từng trẻ và yêu cầu đổi mới giáo dục; kết quả phát triển toàn diện về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ của trẻ được nâng cao</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết năm học có đánh giá về hiệu quả của đổi mới quản trị hoạt động giáo dục trẻ em. - Báo cáo về mức độ phát triển về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ của trẻ có thể hiện được kết quả được nâng cao do có tác động của đổi mới trong quản trị hoạt động giáo dục trẻ em. - Bài giảng, biên bản các buổi sinh hoạt chuyên môn của giáo viên thể hiện việc vận dụng các hoạt động giáo dục trẻ em phù hợp với nhu cầu đa dạng và hướng tới sự phát triển toàn diện về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ của trẻ. - Ý kiến nhận xét, đánh giá của giáo viên, nhân viên trong nhà trường về những đổi mới trong quản trị hoạt động giáo dục trẻ em.
	<p>Mức tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề, báo cáo kinh nghiệm, bài viết về quản trị hoạt động giáo dục trẻ em được

	<p>dục mầm non về quản trị hoạt động giáo dục trẻ em</p>	<p>đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về quản trị hoạt động giáo dục trẻ em được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị hoạt động giáo dục trẻ em trẻ em. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non quản trị hoạt động giáo dục trẻ em.
<p>Tiêu chí 7. Quản trị nhân sự nhà trường</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng đề án vị trí việc làm; chủ động đề xuất tuyển dụng nhân sự theo quy định; sử dụng giáo viên, nhân viên đúng chuyên môn, nghiệp vụ; đánh giá, phân loại giáo viên, nhân viên; tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên để phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên, năng lực quản trị nhà trường cho đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ thuộc diện quy hoạch các chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của nhà trường; thực hiện chế độ chính sách và thi đua khen thưởng đúng quy định</p> <p>Mức khá: Sử dụng giáo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án vị trí việc làm của nhà trường. - Văn bản đề xuất tuyển dụng nhân sự. - Kế hoạch dạy học, giáo dục của nhà trường, văn bản chỉ đạo, điều hành có nội dung phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực chuyên môn của mỗi người. - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên để phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên, năng lực quản trị nhà trường cho đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ thuộc diện quy hoạch các chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của nhà trường. - Báo cáo tổng kết của nhà trường có nội dung về tuyển dụng, sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ theo quy định. - Quy định của nhà trường về khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên được giáo viên, nhân viên đồng tình. - Văn bản chỉ đạo, biên bản bình xét, quyết định về thực hiện chế độ chính sách và thi đua khen thưởng đúng quy định. - Ý kiến nhận xét, đánh giá của giáo viên,

	<p>viên, nhân viên tinh gọn, hiệu quả; tạo động lực phát triển năng lực nghề nghiệp thường xuyên cho giáo viên, năng lực quản trị nhà trường cho đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ thuộc diện quy hoạch các chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của nhà trường có hiệu quả</p>	<p>nhân viên, cơ quan quản lý cấp trên về việc sử dụng giáo viên, nhân viên đúng chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của cá nhân giáo viên, nhân viên.
	<p>Mức tốt: Hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị nhân sự trong nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề, báo cáo kinh nghiệm, bài viết về quản trị nhân sự trong nhà trường được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận. - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về quản trị nhân sự trong nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị nhân sự trong nhà trường. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị nhân sự trong nhà trường.
<p>Tiêu chí 8. Quản trị tổ chức, hành chính nhà trường</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện các quy định cụ thể về tổ chức, hành chính trong nhà trường; thực hiện phân công, phối hợp giữa các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận khác thực hiện nhiệm vụ theo quy định</p> <p>Mức khá: Sắp xếp tổ chức</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản quy định về tổ chức, hành chính trong nhà trường. - Văn bản phân công, phối hợp giữa các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận khác thực hiện nhiệm vụ. - Báo cáo tổng kết có đánh giá về hiệu quả phối hợp công việc giữa các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận khác trong nhà trường. - Kế hoạch cải tiến tổ chức, phân công,

	<p>bộ máy tinh gọn, hiệu quả; phân cấp, ủy quyền cho các bộ phận, cá nhân trong nhà trường để thực hiện tốt nhiệm vụ</p>	<p>phối hợp trong nhà trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quy định, quy chế hoạt động của nhà trường thể hiện việc phân cấp, ủy quyền cho các bộ phận, cá nhân. - Báo cáo tổng kết có đánh giá về hiệu quả sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả, có tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân trong nhà trường.
	<p>Mức tốt: Tin học hóa các hoạt động quản trị tổ chức, hành chính của trường; hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị tổ chức, hành chính của nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Website của trường cung cấp cho các bên liên quan thông tin về hoạt động của trường; các phần mềm sử dụng trong quản lý, điều hành các hoạt động của trường. - Chuyên đề, báo cáo kinh nghiệm, bài viết về quản trị tổ chức, hành chính của trường được đăng tải trên tạp chí, báo, website hoặc được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận. - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về quản trị tổ chức, hành chính của trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị tổ chức, hành chính của trường. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị tổ chức, hành chính của trường.
<p>Tiêu chí 9. Quản trị tài chính nhà trường</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, lập dự toán, thực hiện thu chi, báo cáo tài chính, kiểm tra tài chính, công khai tài chính của nhà trường theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quy chế chi tiêu nội bộ. - Kế hoạch kế hoạch tài chính (dự toán ngân sách) của trường. - Báo cáo tài chính và hồ sơ sổ sách về tài chính. - Kết luận thanh tra, kiểm toán về việc hoạt động quản trị tài chính của nhà trường thực hiện đúng quy định.

	<p>Mức khá: Sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin tài chính công khai của trường thể hiện ưu tiên nhu cầu giảng dạy, học tập. - Biên bản ghi nhớ, thư điện tử và các tài liệu khác phản ánh các nguồn tài chính được sử dụng hiệu quả cho mục đích nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Ý kiến của cơ quan quản lý cấp trên, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ, truyền thông, dư luận xã hội về việc nguồn tài chính được sử dụng hiệu quả cho mục đích nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.
	<p>Mức tốt: Huy động các nguồn tài chính hợp pháp nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị tài chính nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý nguồn tài chính huy động thể hiện ưu tiên nhu cầu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Báo cáo, bài giảng, bài tham luận về quản trị tài chính nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Các văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị tài chính nhà trường. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị tài chính nhà trường.
<p>Tiêu chí 10. Quản trị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng thực hiện quy định của nhà trường về cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học; tổ chức lập và thực hiện kế hoạch mua sắm, kiểm kê, bảo quản, sửa chữa và sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản quy định của nhà trường về quản trị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường. - Kế hoạch mua sắm, kiểm kê, bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường. - Kết luận thanh tra, kiểm tra thể hiện việc sử dụng, mua sắm, kiểm kê, bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị

trường	<p>Mức khá: Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học của trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em</p>	<p>dạy học của nhà trường đúng quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết có đánh giá tốt hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường. - Hồ sơ, sổ sách sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường phản ánh sự chú ý đến các ưu tiên hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em. - Ý kiến của giáo viên, nhân viên, trẻ ghi nhận hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường.
	<p>Mức tốt: Huy động các nguồn lực hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của trường; hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học trong nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý nguồn lực về tăng cường cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường. - Ý kiến của giáo viên, nhân viên, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận kết quả huy các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của trường. - Báo cáo kinh nghiệm về quản trị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường.
<p>Tiêu chí 11. Quản trị chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các mẫu phiếu hỏi ý kiến để giáo viên phản hồi về thực tiễn chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường. - Báo cáo tự đánh giá chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường. - Công bố trên website chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường.

trẻ em trong nhà trường	Mức khá: Tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, khắc phục điểm yếu theo kết quả tự đánh giá của nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch cải tiến hoạt động nhằm nâng cao kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường. - Báo cáo đánh giá kết quả cải tiến hoạt động nhằm nâng cao kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường có hiệu quả.
	Mức tốt: Tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển chất lượng giáo dục bền vững; hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị đảm bảo chất lượng giáo dục nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch phát triển chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường theo hướng bền vững. - Báo cáo kinh nghiệm về quản trị chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo cáo viên, hướng dẫn hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về quản trị nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường.
<p>Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục</p> <p>Xây dựng được môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ phòng chống bạo lực học đường</p>		
Tiêu chí 12. Xây dựng văn hóa nhà trường	Mức đạt: Tổ chức xây dựng và thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản ban hành nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường. - Các văn bản, biên bản họp chỉ đạo thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường.
	Mức khá: Xây dựng được các điển hình tiên tiến về thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử; phát hiện, ngăn chặn, xử lý	<ul style="list-style-type: none"> - Thư khen, giấy khen, bằng khen; biên bản bình xét, bình bầu về các điển hình tiên tiến về thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường.

	<p>kịp thời các trường hợp vi phạm nội quy của nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản, biên bản họp xử lý các vi phạm nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường.
	<p>Mức tốt: Tạo lập được môi trường nhà trường an toàn, lành mạnh, thân thiện và hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về xây dựng văn hóa nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến nhận xét, đánh giá của cơ quan quản lý cấp trên, giáo viên, nhân viên và các bên liên quan về môi trường nhà trường an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường. - Báo cáo kinh nghiệm về xây dựng môi trường nhà trường an toàn, lành mạnh, thân thiện được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về xây dựng môi trường nhà trường an toàn, lành mạnh, thân thiện. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về xây dựng môi trường nhà trường an toàn, lành mạnh, thân thiện.
<p>Tiêu chí 13. Thực hiện dân chủ trong nhà trường</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường theo quy định</p> <p>Mức khá: Phát huy quyền làm chủ của các thành viên, các tổ chức trong nhà trường, để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; bảo vệ những cá nhân công khai bày tỏ ý kiến; chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ trong</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quy chế dân chủ cơ sở của nhà trường. - Văn bản, biên bản họp chỉ đạo tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường. - Các hình thức tiếp nhận thông tin từ giáo viên, nhân viên, trẻ, cha mẹ trẻ về hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường. - Ý kiến góp ý, bày tỏ nguyện vọng của giáo viên, nhân viên, trẻ, cha mẹ trẻ về hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường. - Văn bản, biên bản họp, quyết định xử lý các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở trong nhà trường. - Biên bản các cuộc đối thoại giữa hiệu trưởng với giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ được hiệu trưởng quan tâm xem xét.

	<p>nhà trường</p> <p>Mức tốt: Hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về thực hiện dân chủ cơ sở trong nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kinh nghiệm về thực hiện dân chủ cơ sở ở trong nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Các văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về thực hiện dân chủ cơ sở ở trong nhà trường. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về thực hiện dân chủ cơ sở ở trong nhà trường.
<p>Tiêu chí 14. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của nhà trường về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản quy định, tài liệu tuyên truyền về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường công bố công khai trong nhà trường. - Văn bản về phương án ứng phó rủi ro, thảm họa của nhà trường. - Báo cáo tổng kết thể hiện nội dung trường học an toàn, không có bạo lực học đường. - Báo cáo, biên bản kiểm tra, ý kiến ghi nhận của cơ quan quản lý cấp trên, giáo viên, nhân viên, trẻ thể hiện môi trường nhà trường an toàn, không có bạo lực học đường.
	<p>Mức khá: Có giải pháp sáng tạo, hiệu quả trong việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi bạo lực học đường, vi phạm quy định về trường học an toàn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, tư liệu về hoạt động của giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường. - Có kênh tiếp nhận thông báo (hòm thư góp ý, số điện thoại đường dây nóng...) về các trường hợp vi phạm quy định của nhà trường về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường. - Văn bản, biên bản họp, quyết định xử lý các trường hợp vi phạm quy định về trường

	<p>Mức tốt: Hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường</p>	<p>học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kinh nghiệm về mô hình trường học an toàn, phòng chống bạo lực học được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về tạo lập mô hình trường học an toàn, phòng chống bạo lực học. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về tạo lập mô hình trường học an toàn, phòng chống bạo lực học.
<p>Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội</p> <p>Tổ chức các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và huy động, sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường</p>		
<p>Tiêu chí 15. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức truyền thông về mục tiêu, nhiệm vụ của giáo dục mầm non, tích cực phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phổ biến chương trình và kế hoạch hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ của trẻ và các bên liên quan</p> <p>Mức khá: Phối hợp với cha mẹ trẻ em hoặc người giám hộ của trẻ em và các bên liên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các thông tin về mục tiêu, nhiệm vụ của giáo dục mầm non, kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em được công bố công khai trên website của nhà trường, tại các cuộc họp với cha mẹ trẻ và các bên liên quan. - Biên bản các cuộc họp với cha mẹ trẻ và các bên liên quan có công bố thông tin về chương trình và kế hoạch hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường. - Website của nhà trường đăng tải công khai chương trình và kế hoạch hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường. - Biên bản các cuộc họp với cha mẹ trẻ và các bên liên quan có nội dung về phối hợp trong thực hiện chương trình và kế hoạch

	<p>quan tổ chức thực hiện chương trình và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và thực hiện quyền trẻ em; công khai, minh bạch các thông tin về kết quả thực hiện chương trình và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng môi trường giáo dục của nhà trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động của địa phương; tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn</p>	<p>nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và thực hiện quyền trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Website của nhà trường đăng tải công khai kết quả thực hiện chương trình và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng môi trường giáo dục của nhà trường. - Kênh tiếp nhận thông tin tin phản hồi của cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ và các bên liên quan (hòm thư góp ý, thư điện tử...) về thực hiện chương trình và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng môi trường giáo dục của nhà trường. - Biên bản làm việc, văn bản trả lời các thông tin phản hồi của cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ và các bên liên quan về thực hiện chương trình và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng môi trường giáo dục của nhà trường. - Các hình ảnh, tư liệu thể hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động của địa phương. - Các văn bản, ý kiến tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn.
	<p>Mức tốt: Hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kinh nghiệm về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi

		<p>nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.</p>
<p>Tiêu chí 16.</p>	<p>Mức đạt: Tổ chức cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin về thực trạng, nhu cầu nguồn lực để phát triển nhà trường cho cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em và các bên liên quan; phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em và các bên liên quan trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản các cuộc họp với cha mẹ trẻ và các bên có liên quan có nội dung về thực trạng, nhu cầu nguồn lực để phát triển nhà trường. - Báo cáo thực trạng và nhu cầu về nguồn lực để phát triển nhà trường gửi đến cơ quan quản lý cấp trên và chính quyền địa phương. - Biên bản các cuộc họp với cha mẹ trẻ và các bên liên quan có nội dung về huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường theo quy định.
<p>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường</p>	<p>Mức khá: Tham mưu, đề xuất địa phương và cơ quan quản lý giáo dục giải pháp huy động nguồn lực để phát triển nhà trường. Sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhà trường; giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi từ cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em và các bên liên quan về huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các ý kiến tham mưu, đề xuất với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cấp trên về nhu cầu nguồn lực phát triển nhà trường. - Danh sách, hồ sơ quản lý các nguồn lực huy động được để phát triển nhà trường theo quy định. - Báo cáo tổng kết có nội dung về phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ và các bên liên quan trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường. - Báo cáo công khai việc sử dụng các nguồn lực huy động được để phát triển nhà trường. - Biên bản làm việc, văn bản trả lời các thông tin phản hồi của cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ và các bên liên quan về huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường. - Ý kiến của cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ và các bên liên quan về việc nhà trường đã giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi về việc huy động và sử dụng nguồn

	<p>Mức tốt: Chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường</p>	<p>lực để phát triển nhà trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kinh nghiệm về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường được chia sẻ với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. - Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ, triệu tập tham gia báo cáo viên, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường. - Ý kiến của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường.
<p>Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc) và công nghệ thông tin Có khả năng sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường</p>		
<p>Tiêu chí 17. Sử dụng ngoại ngữ</p>	<p>Mức đạt: Nghe, nói được một số câu giao tiếp đơn giản bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh); hoặc giao tiếp thông thường bằng tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số</p> <p>Mức khá: Tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường; hoặc giao tiếp bằng tiếng dân tộc vùng dân tộc thiểu số trong việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, tư liệu về việc trao đổi, giao tiếp với người nước ngoài bằng ngoại ngữ. - Thư, thư điện tử trao đổi thông tin bằng ngoại ngữ. - Kế hoạch phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) cho giáo viên, nhân viên, trẻ trong trường. - Báo cáo tổng kết (có nội dung đánh giá về việc thực hiện kế hoạch triển năng lực sử dụng ngoại ngữ cho giáo viên, nhân viên, trẻ trong trường).

	và xã hội	
	Mức tốt: Viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc bằng một ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em (ưu tiên tiếng Anh); hoặc sử dụng thành thạo tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số; chia sẻ kinh nghiệm với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc)	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, tư liệu tham gia các hội thảo, tập huấn sử dụng ngoại ngữ. - Thư, thư điện tử trao đổi công việc, chuyên môn bằng ngoại ngữ; các bài viết về chuyên môn, nghiệp vụ bằng ngoại ngữ. - Biên bản các buổi sinh hoạt chuyên đề bằng ngoại ngữ; các câu lạc bộ ngoại ngữ của giáo viên, trẻ.
Tiêu chí 18. Ứng dụng công nghệ thông tin	Mức đạt: Sử dụng được một số công cụ công nghệ thông tin thông dụng trong quản trị cơ sở giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thư điện tử để trao đổi thông tin, công việc với giáo viên, cha mẹ trẻ và các bên có liên quan. - Tham gia mạng xã hội để nắm bắt và trao đổi thông tin với giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và các bên có liên quan.
	Mức khá: Sử dụng được các phần mềm hỗ trợ quản trị cơ sở giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách các phần mềm được sử dụng trong nhà trường như các phần mềm: quản lý văn bản điện tử, xây dựng thời khóa biểu, quản lý thông tin nhân sự. - Báo cáo tổng kết có nội dung đánh giá về việc sử dụng các phần mềm hỗ trợ quản trị các công việc của nhà trường.
	Mức tốt: Tạo lập được môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản trị nhà trường; chia sẻ kinh nghiệm với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non về ứng dụng công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản, quy định của nhà trường về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy, học và quản trị nhà trường. - Bài giảng, học liệu điện tử của giáo viên được sử dụng trong hoạt động dạy học, giáo dục trẻ và sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường. - Ý kiến của giáo viên, nhân viên ghi nhận về thực tiễn ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản trị nhà trường.

✓

PHỤ LỤC II.

Gợi ý biểu mẫu đánh giá

sử dụng trong đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non
(Kèm theo Công văn số 558/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 29 tháng 12 năm 2018
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BIỂU MẪU 01.

PHIẾU HIỆU TRƯỞNG/PHÓ HIỆU TRƯỞNG TỰ ĐÁNH GIÁ

- 1) Tỉnh/Thành phố
- 2) Huyện/Quận/Thị xã:
- 3) Cấp học:
- 4) Trường:.....
- 5) Họ và tên người tự đánh giá:
- 6) Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm):/...../20.....

Hướng dẫn: Người được đánh giá điền vào cột minh chứng ít nhất 1 minh chứng cho mức phù hợp, sau đó **đánh dấu X vào chỉ 1 ô** phù hợp với mức đạt được của tiêu chí (đã có minh chứng tương ứng). Nếu tiêu chí nào không có minh chứng hoặc được đánh giá là chưa đạt thì đánh dấu X vào ô “Chưa đạt”. Kèm theo phiếu này là minh chứng cho mức đạt được của từng tiêu chí thì kết quả tự đánh giá mới có giá trị.

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí ¹				Minh chứng
	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt	
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp					
Tiêu chí 1. Đạo đức nghề nghiệp, phong cách làm việc					
Tiêu chí 2. Tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường					
Tiêu chí 3. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân					
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường					
Tiêu chí 4. Tổ chức xây dựng kế hoạch					

¹ - Tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí;

- Mức đạt: Có phẩm chất, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong quản trị cơ sở giáo dục mầm non theo quy định;

- Mức khá: Có phẩm chất, năng lực đổi mới, sáng tạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong quản trị cơ sở giáo dục mầm non;

- Mức tốt: Có ảnh hưởng tích cực đến đổi mới quản trị cơ sở giáo dục mầm non và phát triển giáo dục địa phương.

phát triển nhà trường					
Tiêu chí 5. Quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em					
Tiêu chí 6. Quản trị hoạt động giáo dục trẻ em					
Tiêu chí 7. Quản trị nhân sự nhà trường					
Tiêu chí 8. Quản trị tổ chức, hành chính nhà trường					
Tiêu chí 9. Quản trị tài chính nhà trường					
Tiêu chí 10. Quản trị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường					
Tiêu chí 11. Quản trị chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường					
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục					
Tiêu chí 12. Xây dựng văn hóa nhà trường					
Tiêu chí 13. Thực hiện dân chủ trong nhà trường					
Tiêu chí 14. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường					
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội					
Tiêu chí 15. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em					
Tiêu chí 16. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường					
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc) và công nghệ thông tin					
Tiêu chí 17. Sử dụng ngoại ngữ					
Tiêu chí 18. Ứng dụng công nghệ thông tin					

Tự nhận xét(ghi rõ):

- Điểm mạnh:.....

.....

.....

.....
- Những vấn đề cần cải thiện:.....
.....
.....
.....

Kế hoạch học tập phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường của bản thân trong năm học tiếp theo

- Mục tiêu:.....
.....
.....
.....

- Nội dung đăng ký học tập (các năng lực cần ưu tiên cải thiện):.....
.....
.....
.....

- Thời gian:
.....
.....
.....

- Điều kiện thực hiện:
.....
.....
.....

Tự xếp loại kết quả đánh giá²:.....

....., ngày..... tháng..... năm

Người tự đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

² a) Đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 số tiêu chí đạt mức tốt, trong đó các tiêu chí chỉ 1, 4, 5, 6, 7, 9, 11, 13, 14 và 15 đạt mức tốt;
b) Đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, tối thiểu 2/3 số tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí chỉ 1, 4, 5, 6, 7, 9, 11, 13, 14 và 15 đạt từ mức khá trở lên;
c) Đạt chuẩn hiệu trưởng: có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức đạt trở lên;
d) Chưa đạt chuẩn hiệu trưởng: có tiêu chí được đánh giá chưa đạt (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí).



PHỤ LỤC II.

**Gợi ý biểu mẫu sử dụng trong
sử dụng trong đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non**
(Kèm theo Công văn số ~~558~~ /BGDDĐT-NGCBQLGD ngày ~~20~~ tháng ~~12~~ năm 2018
của Bộ Giáo dục và Đào tạo))

BIỂU MẪU 02.

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG TRƯỜNG

- 1) Tỉnh/Thành phố
- 2) Huyện/Quận/Thị xã:
- 3) Cấp học:
- 4) Trường:.....
- 5) Họ và tên hiệu trưởng/phó hiệu trưởng được đánh giá:
- 6) Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm):/...../20.....

Cuộc khảo sát ý kiến này nhằm cải tiến công tác quản lý trường học. Ý kiến của Thầy/Cô rất quan trọng trong việc thúc đẩy thành công của nhà trường và từng trẻ. Để đảm bảo tính khách quan, ý kiến của Thầy/Cô sẽ được giữ bí mật.

Xin Thầy/Cô cho ý kiến về Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng trường của Thầy/Cô đang công tác bằng cách **khoanh tròn vào chỉ 1 ô tương ứng với mức đạt được ở mỗi dòng**. Trong bảng có 4 mức đạt được là:

1: Hoàn toàn không đồng ý; 2: Ít đồng ý; 3: Tương đối đồng ý; 4: Hoàn toàn đồng ý.

Nội dung	Mức			
	1	2	3	4
1. Hiệu trưởng thực hiện gương mẫu các quy định về đạo đức nhà giáo	1	2	3	4
2. Hiệu trưởng có tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường	1	2	3	4
3. Hiệu trưởng am hiểu chuyên môn và thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân	1	2	3	4
4. Kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương	1	2	3	4
5. Hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em.	1	2	3	4
6. Hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động giáo dục trẻ em hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em.	1	2	3	4
7. Hiệu trưởng xây dựng vị trí việc làm và bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với tất cả giáo viên, nhân viên	1	2	3	4
8. Các tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán hoạt động hiệu quả và kết nối với mạng lưới giáo viên cốt cán của địa phương.	1	2	3	4

9. Hiệu trưởng quản lý và sử dụng tài chính phục vụ mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, công khai, minh bạch.	1	2	3	4
10. Hiệu trưởng chỉ đạo khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường	1	2	3	4
11. Nhà trường thực hiện tự đánh giá và cải tiến chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em liên tục	1	2	3	4
12. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ trong nhà trường chủ động thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường theo quy định	1	2	3	4
13. Hiệu trưởng khuyến khích phản ánh góp ý phát triển nhà trường và giải quyết những tâm tư vướng mắc, những đóng góp cho nhà trường ngày một tốt hơn.	1	2	3	4
14. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em trong nhà trường chủ động, tích cực tham gia xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực	1	2	3	4
15. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng trong cung cấp và tiếp nhận và xử lý các thông tin về hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	1	2	3	4
16. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng trong huy động các nguồn lực phát triển nhà trường	1	2	3	4
17. Hiệu trưởng có sử dụng tiếng ngoại ngữ trong giao tiếp, trong công việc và tạo lập môi trường phát triển ngoại ngữ cho giáo viên, nhân viên và trẻ	1	2	3	4
18. Hiệu trưởng chỉ đạo ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các điều hành các hoạt động của nhà trường	1	2	3	4

15. Các ý kiến khác (ghi rõ):

15.1. Những điểm tốt trong hoạt động quản lý nhà trường:

.....

.....

.....

.....

15.2. Những điều cần thay đổi:

.....

.....

.....

.....

Cảm ơn sự hợp tác của Thầy/Cô!

PHỤ LỤC II.

Gợi ý biểu mẫu sử dụng trong
đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non
(Kèm theo Công văn số 5568/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20 tháng 10 năm 2018
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BIỂU MẪU 03. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ **LẤY Ý KIẾN CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG TRƯỜNG**

- 1) Tỉnh/Thành phố
- 2) Huyện/Quận/Thị xã:
- 3) Xã/phường
- 4) Trường:
- 5) Họ và tên hiệu trưởng/phó hiệu trưởng được đánh giá:
.....
- 6) Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm):/...../20.....

Nội dung	Mức đồng ý (ghi số lượng ý kiến vào mỗi ô tương ứng)			
	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt
1. Hiệu trưởng thực hiện gương mẫu các quy định về đạo đức nhà giáo				
2. Hiệu trưởng có tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường				
3. Hiệu trưởng am hiểu chuyên môn và thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân				
4. Kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương				
5. Hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em.				
6. Hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động giáo dục trẻ em hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em.				
7. Hiệu trưởng xây dựng vị trí việc làm và bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với tất cả giáo viên, nhân viên				
8. Các tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán hoạt động hiệu quả và kết nối với mạng lưới giáo viên cốt cán của địa phương.				
9. Hiệu trưởng quản lý và sử dụng tài chính phục vụ mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, công khai, minh bạch.				
10. Hiệu trưởng chỉ đạo khai thác, sử dụng cơ sở vật chất,				

đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường				
11. Nhà trường thực hiện tự đánh giá và cải tiến chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em liên tục				
12. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ trong nhà trường chủ động thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường theo quy định				
13. Hiệu trưởng khuyến khích phản ánh góp ý phát triển nhà trường và giải quyết những tâm tư vướng mắc, những đóng góp cho nhà trường ngày một tốt hơn.				
14. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em trong nhà trường chủ động, tích cực tham gia xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực				
15. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng trong cung cấp và tiếp nhận và xử lý các thông tin về hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em				
16. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng trong huy động các nguồn lực phát triển nhà trường				
17. Hiệu trưởng có sử dụng tiếng ngoại ngữ trong giao tiếp, trong công việc và tạo lập môi trường phát triển ngoại ngữ cho giáo viên, nhân viên và trẻ				
18. Hiệu trưởng chỉ đạo ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các điều hành các hoạt động của nhà trường				

19. Các ý kiến khác (ghi rõ):

19.1. Những điểm tốt trong hoạt động quản lý nhà trường:

.....
.....
.....
.....

19.2. Những điều cần thay đổi:

.....
.....
.....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày...tháng... năm

Người tổng hợp
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC II.

**Gợi ý biểu mẫu sử dụng trong
đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non**
(Kèm theo Công văn số 5568/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26 tháng 12 năm 2018
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BIỂU MẪU 04.

PHIẾU CẤP TRÊN ĐÁNH GIÁ HIỆU TRƯỞNG/ PHÓ HIỆU TRƯỞNG

- 1) Tỉnh/Thành phố
- 2) Huyện/Quận/Thị xã:
- 3) Cấp học:
- 4) Trường:
- 5) Họ và tên người được đánh giá:
- 6) Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm):/...../20.....

Cấp trên trực tiếp đánh giá mức đạt được của từng tiêu chí bằng cách **khoanh tròn vào chỉ 1 ô tương ứng với 4 mức đạt được của tiêu chí** và phải căn cứ trên minh chứng xác thực.

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí ³			
	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp				
Tiêu chí 1. Đạo đức nghề nghiệp, phong cách làm việc				
Tiêu chí 2. Tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường				
Tiêu chí 3. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân				
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường				
Tiêu chí 4. Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường				
Tiêu chí 5. Quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ em				
Tiêu chí 6. Quản trị hoạt động giáo dục trẻ em				
Tiêu chí 7. Quản trị nhân sự nhà trường				
Tiêu chí 8. Quản trị tổ chức, hành chính nhà trường				
Tiêu chí 9. Quản trị tài chính nhà trường				

³ - Tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí;
- Mức đạt: Có phẩm chất, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong quản trị cơ sở giáo dục mầm non theo quy định;
- Mức khá: Có phẩm chất, năng lực đổi mới, sáng tạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong quản trị cơ sở giáo dục mầm non;
- Mức tốt: Có ảnh hưởng tích cực đến đổi mới quản trị cơ sở giáo dục mầm non và phát triển giáo dục địa phương.

Tiêu chí 10. Quản trị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học của nhà trường				
Tiêu chí 11. Quản trị chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường				
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục				
Tiêu chí 12. Xây dựng văn hóa nhà trường				
Tiêu chí 13. Thực hiện dân chủ trong nhà trường				
Tiêu chí 14. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường				
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội				
Tiêu chí 15. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em				
Tiêu chí 16. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, địa phương trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường				
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc) và công nghệ thông tin				
Tiêu chí 17. Sử dụng ngoại ngữ				
Tiêu chí 18. Ứng dụng công nghệ thông tin				

Nhận xét (ghi rõ):

- Điểm mạnh:.....

.....

.....

.....

- Những vấn đề cần cải thiện:.....

.....

.....

.....

Xếp loại kết quả đánh giá⁴:

....., ngày...tháng... năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁴ a) Đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 số tiêu chí đạt mức tốt, trong đó các tiêu chí chỉ 1, 4, 5, 6, 7, 9, 11, 13, 14 và 15 đạt mức tốt;
b) Đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, tối thiểu 2/3 số tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí chỉ 1, 4, 5, 6, 7, 9, 11, 13, 14 và 15 đạt từ mức khá trở lên;
c) Đạt chuẩn hiệu trưởng: có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức đạt trở lên;
d) Chưa đạt chuẩn hiệu trưởng: có tiêu chí được đánh giá chưa đạt (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí).

PHỤ LỤC III.

**Gợi ý biểu mẫu tổng hợp sử dụng trong báo cáo kết quả đánh giá
theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non**
(Kèm theo Công văn số 5568/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 28 tháng 12 năm 2018
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND Tỉnh/Thành phố:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Sở GD&ĐT:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HIỆU TRƯỞNG/PHÓ HIỆU TRƯỞNG THEO CHUẨN HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON

Năm học-.....

A. TỰ ĐÁNH GIÁ

Đối tượng đánh giá	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
1. Nhà trẻ								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								
2. Mẫu giáo								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								
3. Mầm non								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								
4. Tổng số (1+2+3)								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								

B. CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRỰC TIẾP TRÊN ĐÁNH GIÁ

Đối tượng đánh giá	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
1. Nhà trẻ								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								
2. Mẫu giáo								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								
3. Mầm non								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								
4. Tổng số (1+2+3)								
Hiệu trưởng								
Phó hiệu trưởng								

....., ngày....tháng....năm 20.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- Năm học thực hiện tự đánh giá (chu kỳ một năm một lần): Báo cáo theo mục A.
- Năm học thực hiện cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đánh giá (chu kỳ hai năm một lần): Báo cáo theo mục A và mục B.